

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2019/HS-ST

Ngày: 18- 9- 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Quyết.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bò Quốc Khánh;

2. Bà Đặng Thị Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Sơn, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Bùi Xuân Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 35/2019/TLST-HS ngày 19 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Tô Kim H (tên gọi khác H), sinh năm 1984 tại tỉnh Phú Thọ; nơi đăng ký thường trú: Khu 8, xã S, huyện H, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; con ông Tô Ngọc H, sinh năm 1960 và bà Lê Thị Liên P, sinh năm 1960; có vợ tên Nguyễn Thị Bích T, sinh năm 1989; bị cáo có 02 con, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2017; bị cáo có 02 em, lớn nhất sinh năm 1987, nhỏ nhất sinh năm 1989; tiền án, tiền sự: Không; về nhân thân:

- Ngày 12/3/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An xử phạt 09 năm tù về Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo Bản án số 03/2019/HSST.

- Ngày 28/3/2019, bị Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang xử phạt 13 năm tù về Tội trộm cắp tài sản theo Bản án số 07/2019/HSST.

- Ngày 18/4/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang xử phạt 08 năm tù về Tội trộm cắp tài sản theo Bản án số 12/2019/HSST.

- Ngày 27/6/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre xử phạt 08 năm tù về Tội trộm cắp tài sản theo Bản án số 30/2019/HSST.

- Ngày 31/7/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh xử phạt 07 năm tù về Tội trộm cắp tài sản theo Bản án số 70/2019/HSST.

Bị cáo bị tạm giam trong vụ án khác.

- *Bị hại*: Công ty TNHH Đầu tư và Xây dựng kỹ thuật P; địa chỉ: 12 đường số 1, khu phố 4, phường C, quận Đ, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp: Bà Nguyễn Thị Ngọc B, sinh năm 1976; địa chỉ: Số 33 khu phố 5, phường X, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1. Ông Vi Văn T, sinh năm 1972; địa chỉ: Số 33 Khu phố 5, phường X, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh; Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

2. Ông Phạm Văn H, sinh năm 1957; địa chỉ: Ấp B, xã M, huyện T, tỉnh Đồng Nai; Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

3. Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1973; địa chỉ: Khu phố 9, phường P, thành phố H, tỉnh Đồng Nai; Vắng mặt.

- *Người làm chứng*:

1. Ông Phạm Ích C, sinh năm 1964;

2. Ông Nguyễn Đăng H, sinh năm 1971;

3. Ông Trịnh Văn H, sinh năm 1979.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 8 năm 2017, bị cáo Tô Kim H đến Khu công nghiệp Tân Bình thuộc xã B, huyện U, tỉnh Bình Dương thấy nhiều công trình đang xây dựng. Sau đó, bị cáo tìm kiếm trên mạng thấy Công ty trách nhiệm hữu hạn Đầu tư và Xây dựng kỹ thuật P có dịch vụ cho thuê xe máy cuốc thi công công trình. Bị cáo lấy số điện thoại tìm được gọi cho ông Vi Văn T xưng tên L và đang cần thuê xe cuốc để thi công công trình tại Khu công nghiệp Tân Bình. Sau khi thỏa thuận qua điện thoại ông T đồng ý cho bị cáo H thuê xe và 02 ngày sau đến Khu công nghiệp Tân Bình xem mặt bằng thi công. Khi đến nơi, bị cáo dẫn ông T đến bãi đất trống trong khu công nghiệp nói sẽ làm công trình tại đây và yêu cầu ông T đem xe cuốc đến. Khoảng 14 giờ, ngày 08/8/2017, ông T đem xe cuốc nhãn hiệu HITACHI UH45-5 đến Khu công nghiệp Tân Bình, bị cáo nói với ông T 03-04 ngày nữa mới thi công nên nói ông T gửi xe lại bị cáo nhờ người trong công trình coi hộ, ông T tin tưởng nên đồng ý để xe lại. Bị cáo hướng dẫn ông T đậu xe cuốc tại bãi đất trống cách cổng khu công nghiệp Tân Bình khoảng 700m, sau đó ông T khóa cửa, khóa điện nắp ca bô xe cuốc rồi đi về. Ngày 09/8/2017, bị cáo thuê một người làm chìa khóa (không rõ nhân thân lai lịch) làm lại các chìa khóa trên xe cuốc. Bị cáo gọi điện thoại cho ông Nguyễn Đăng H là người chuyên mua bán xe ô tô cũ để bán xe cuốc, ông H không mua nhưng giới thiệu cho ông Phạm Văn H mua. Ông H liên hệ với bị cáo hẹn xem xe. Khoảng 13 giờ, ngày 19/8/2017, ông Phạm Văn H đến khu công nghiệp Tân Bình xem xe và đồng ý mua với giá 135.000.000 đồng. Bị cáo viết cho ông H một giấy mua bán xe lấy tên Trịnh Văn H và cung cấp cho ông H một chứng minh nhân dân tên Trịnh Văn H có dán ảnh của bị cáo. Sau khi giao nhận tiền

xong, ông Phạm Văn H đem xe về sử dụng, bị cáo bỏ trốn và sử dụng hết số tiền 135.000.000 đồng. Ông Phạm Văn H sử dụng xe một thời gian thì bán lại cho ông Nguyễn Văn H với số tiền 270.000.000 đồng. Ông Vi Văn T sau khi mất xe đã đi tìm đến ngày 13/12/2017 phát hiện xe cuốc đang đậu bên trong công ty của ông H nên đã báo cơ quan công an xử lý. Ngày 06/6/2018, bị cáo bị Công an tỉnh Hậu Giang bắt khi đang trốn ở huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang. Quá trình làm việc, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội tại Khu công nghiệp Tân Bình, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

Tại bản kết luận định giá số 128/KLHD-ĐGTS ngày 20/12/2017 của Hội đồng định giá tài sản huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xác định 01 xe máy đào bánh xích, nhãn hiệu HITACHI UH045-5, màu cam, số động cơ 6BD1-518166, số khung 154-3870 tại thời điểm bị chiếm đoạt trị giá 330.000.000 đồng.

Bản cáo trạng số: 34/CT – VKSBTU ngày 12 tháng 6 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Tô Kim H về Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 174 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Tô Kim H mức án từ 08 năm đến 09 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt đã thu hồi trả lại cho bị hại, bị hại không có yêu cầu gì. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Phạm Văn H mua xe của bị cáo với giá 135.000.000 đồng, hiện xe đã trả lại cho bị hại nên cần buộc bị cáo phải bồi thường cho ông Phạm Văn H số tiền 135.000.000 đồng. Đối với ông Nguyễn Văn H đã được ông Phạm Văn H trả lại số tiền 270.000.000 đồng, ông H không có yêu cầu gì khác.

Tại phiên tòa, bị cáo Tô Kim H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trong bản cáo trạng đã nêu, thống nhất với kết luận định giá tài sản, bị cáo không trình bày ý kiến tranh luận với luận tội của Kiểm sát viên và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Phạm Văn H yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 135.000.000 đồng, ngoài ra không trình bày ý kiến tranh luận gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Khoảng tháng 8 năm 2017, bị cáo Tô Kim H gọi điện cho ông Vi Văn T xưng tên là L thuê xe máy đào thi công công trình. Đến 14 giờ ngày 08/8/2017 ông Vi Văn T đem xe đến khu công nghiệp Tân Bình thuộc xã Tân Bình, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương giao cho bị cáo quản lý chờ ngày thi công. Bị cáo thuê người làm chìa khóa xe và liên hệ với ông Phạm Văn H bán xe máy đào với giá 135.000.000 đồng rồi bỏ trốn.

Hành vi của bị cáo dùng thủ đoạn gian dối để tạo lòng tin, thông qua đó bị hại đã giao tài sản cho bị cáo, tài sản bị cáo chiếm đoạt là 01 xe máy đào bánh xích, nhãn hiệu HITACHI UH045-5, màu cam, số động cơ 6BD1-518166, số khung 154-3870 trị giá 330.000.000 đồng đã đủ yếu tố cấu thành Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Như vậy, Cáo trạng số 34/CT – VKSBTU ngày 12 tháng 6 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên và luận tội của Kiểm sát viên truy tố đối với bị cáo Tô Kim H là có căn cứ, đảm bảo đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện là rất nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Tài sản bị cáo chiếm đoạt đã thu hồi trả lại cho bị hại, bị hại không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với ông Nguyễn Văn H đã nhận lại số tiền 270.000.000 đồng từ ông Phạm Văn H, ông H không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với yêu cầu của ông Phạm Văn H yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 135.000.000 đồng, số tiền trên bị cáo đã sử dụng hết nên cần buộc bị cáo phải bồi thường cho ông H.

[8] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Tô Kim H phạm Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Tô Kim H 09 (Chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 585, 586, 589 Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo phải bồi thường cho ông Phạm Văn H số tiền 135.000.000 đồng (Một trăm ba mươi lăm triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn thi hành án cho đến khi thi hành án xong, người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

3. Án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Tô Kim H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 6.750.000 (Sáu triệu, bảy trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

4. Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo (01);
- Bị hại; người liên quan (3);
- VKSND huyện Bắc Tân Uyên (01);
- Công an huyện Bắc Tân Uyên ();
- Trại tạm giam CA tỉnh BD (01);
- Chi cục THADS huyện Bắc Tân Uyên (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú (01);
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD (01);
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD (01);
- Lưu: VT, HSVA (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Quyết